

Số: 67/UBND-BC

Hoàng Kim, ngày 25 tháng 12 năm 2019

BÁO CÁO

Tình hình Kinh tế- Xã hội, Quốc phòng- An ninh năm 2019

Phương hướng nhiệm vụ năm 2020

Phần thứ nhất

Tình hình Kinh tế- Xã hội năm 2019

Thực hiện nhiệm vụ năm 2019 trong điều kiện gặp không ít khó khăn như, dịch tả lợn châu phi, sâu bệnh với cây trồng, giá sản phẩm nông nghiệp thấp, lợi nhuận từ chăn nuôi, trồng trọt kém hiệu quả do chưa liên kết được chuỗi cung ứng sản xuất. Một số dự án giải phóng mặt bằng gặp khó khăn trong thoả thuận với người dân, chậm tiến độ thi công và thu hút đầu tư dự án, ảnh hưởng đến phát triển kinh tế- xã hội của địa phương.

Trước tình hình trên UBND xã luôn bám sát vào chỉ đạo của tỉnh, huyện và nghị quyết đầu năm 2019 của Đảng bộ, HĐND xã về phát triển kinh tế- xã hội, quốc phòng- an ninh. Bên cạnh đó có sự nỗ lực phấn đấu của toàn dân, của các doanh nghiệp trên địa bàn, cả hệ thống chính trị ra sức phấn đấu do vậy tình hình kinh tế- xã hội, quốc phòng – an ninh được phát triển và giữ vững, nhiều chỉ tiêu kinh tế vượt và đạt so với kế hoạch đề ra, các tiêu chí nông thôn mới dần được nâng cao, bộ mặt nông thôn sáng, xanh, sạch đẹp được đầu tư xây dựng đồng bộ như kế hoạch số 99/KH của UBND huyện đề ra.

Kết quả đạt được trên các lĩnh vực như sau:

I. Các chỉ tiêu đạt được:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2019	Đã thực hiện	Số sánh
1	Tổng giá trị sản xuất	Triệu đồng	329.723	330.425	Vượt
2	Tăng trưởng giá trị sản xuất	%	18,5	18,5	Đạt
3	Cơ cấu GTSX: Trong đó:				Đạt
-	Nông nghiệp	%	18,7	17,8	Giảm 0,9
-	TTCN, XD	%	37,8	38,1	Tăng 0,3
-	DVTM	%	43,5	44,1	Tăng 0,6
4	Sản lượng lương thực (Giảm do thu hồi đất)	Tấn	1.618	1.578	Không đạt
5	Diện tích gieo trồng vụ đông	Ha	60- 65	60	Đạt
6	Giá trị trên một ha	Triệu đồng	110	110	Đạt
7	Sản lượng thuỷ sản	Tấn	86	87,3	Vượt
8	Thu nhập bình quân đầu người/năm	Triệu đồng	43,0	46,7	Vượt

9	Thu ngân sách đến 30/11: Trong đó thu cố định tại xã.		10.706 50	8.130 70	Vượt
10	Chi ngân sách đến 30/11: Trong đó chi cố định tại xã.	Triệu đồng	10.706	7.882	
11	Tỷ lệ hộ nghèo (giảm 1,55 so CK)	%	3,16	1,61	Vượt
12	Tỷ lệ phát triển dân số	%	0,49	0,49	Đạt
13	Xây dựng trường Mầm Non chuẩn quốc gia mức độ 2	Trường	1	-	Không đạt
14	Tỷ lệ bao phủ BHYT	%	90,5	95,1	Vượt
15	Tỷ lệ trẻ em dưới 6 tuổi được tiêm phòng	%	100	100	Đạt
16	Tỷ lệ gia đình đạt chuẩn gia đình văn hoá	%	95	95	Đạt
17	Làng, thôn đạt tiêu chí kiểu mẫu	%	1	-	Không đạt
18	Tỷ lệ hộ dùng nước sạch	%	98	99,8	Vượt
19	Đảm bảo chỉ tiêu giao quân	%	100	100	Đạt
20	Thôn đạt tiêu chuẩn về ANTT	%	100	100	Đạt
21	Giữ vững nâng cao các tiêu chí đã đạt được	%	100	100	Đạt
22	Thành lập mới doanh nghiệp	Đơn vị	5	3/5=60%	Không đạt

Như vậy năm 2019 có 7 chỉ tiêu vượt, 11 chỉ tiêu đạt, 04 chỉ tiêu không đạt đó là thành lập mới doanh nghiệp, Làng, thôn kiểu mẫu, trường Mầm Non đạt chuẩn mức độ 2 và sản lượng lương thực.

II. Các lĩnh vực như sau:

1. Về kinh tế:

1.1. Sản xuất nông nghiệp

* Trồng trọt:

- Triển khai kế hoạch sản xuất, gieo cấy đúng lịch thời vụ, bố trí cây trồng hợp lý, tiếp tục duy trì và nhân rộng mô hình cơ giới hóa trong sản xuất.

- Tổng diện tích canh tác: 386,0 ha, hệ số sử dụng đất đạt 1,5 lần.

Trong đó: + Diện tích lúa: 249,0 giảm 11,2 ha so với CK.

+ Diện tích ngô, đậu, lạc, rau mầu các loại 137,0 ha.

- Năng suất lúa bình quân chung đạt: 61,5 tạ/ha, giảm 4 tạ/ha so với CK trong đó: Vụ 5 đạt 65 tạ/ha; vụ 10 đạt 58 tạ/ha

* Về chăn nuôi:

Ngày 23/6 và ngày 06/9/2019 dịch tả lợn châu phi ảnh hưởng trực tiếp đến địa bàn xã số lợn bị tiêu huỷ 4.430 kg, đến thời điểm 25/11/2019 toàn xã chỉ còn dưới

100 con lợn. Nhìn chung đàn gia súc, gia cầm thời gian mấy năm trở lại đây phát triển kém. Vì dịch bệnh và thu nhập không ổn định giá thị trường thấp. Tuy nhiên vẫn tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền phòng chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm để người dân chủ động phòng trừ, khuyến cáo người chăn nuôi phát triển tăng đàn.

Qua kết quả điều tra thống kê đàn gia súc, gia cầm năm 2019 cho thấy.

- + Đàn trâu bò: 52 con = 98% KH; giảm 26% so với CK, tiêm phòng đạt 80%.
- + Đàn lợn: 75 con = 61,1% KH; giảm 51% so với CK, tiêm phòng đạt 87,5%.
- + Đàn gia cầm chỉ tính 1 trang trại và 3 gia trại = 18.000 con, đang phát triển tương đối tốt.

1.2. Công nghiệp – Tiểu thủ công nghiệp, Dịch vụ - Thương mại

- Qua kết quả điều tra, thống kê năm 2019 đã có 650 lao động đi làm các công ty, DN với mức lương ổn định từ 5 triệu - 6 triệu đồng; trên 100 lao động xuất khẩu đi các nước mang lại thu nhập bình quân 35 triệu đồng/người/tháng; trên 100 lao động làm nghề mộc, gò, hàn, may mặc tại xã đã góp phần tăng thu nhập cho gia đình và xã hội.

- Ngành dịch vụ - thương mại tăng trưởng khá, giá trị sản xuất ngày càng cao, phát triển ô tô vận tải hàng hóa, vật liệu, hộ kinh doanh đã và đang tăng nhanh, hiện có trên 270 hộ kinh doanh thương mại bán hàng tạp hóa, nước giải khát, thức ăn chăn nuôi, buôn bán nông sản, các hộ đã được tuyên truyền phổ biến sản xuất, chế biến, mua bán truy xuất nguồn gốc sản phẩm đảm bảo VS ATTP.

Với sự phát triển trên nguồn thu từ ngành Công nghiệp- Ngành nghề, Dịch vụ- Thương mại đạt 271.525 triệu đồng.

1.4. Địa chính xây dựng, giao thông thuỷ lợi.

- Công tác quản lý đất đai, tài nguyên môi trường đúng quy hoạch, kế hoạch của cấp trên phê duyệt.

- Hoàn thành kế hoạch sử dụng đất năm 2019.
- Hoàn thành thủ tục và tổ chức đấu giá được 13 lô đất ở trị giá trên 9 tỷ đồng.
- Đưa vào sử dụng, đường điện chiếu sáng công cộng các thôn trị giá 443 triệu đồng trong đó ngân sách UBND hỗ trợ 222 triệu đồng, nhân dân các thôn đóng góp 221 triệu đồng.
- Xây dựng đường điện sáng dọc phía Bắc kênh N3 tuyến đường Kim - Xuân - Khánh trị giá 736.737.000 đồng;

- Xây dựng Vỉa hè, rãnh thoát nước dọc đường chính xã dự toán được phê duyệt: 1.127.599.000 đồng.

- Xây dựng kênh mương rãnh thoát nước dọc đường Kim- Xuân nối Kim Sơn và My Du tổng dự toán 1.028.783.000 đồng trong đó:

- Vốn ngân sách cấp trên = 520.000.000 đồng
- Vốn ngân sách xã = 458.083.000 đồng
- Vốn nhân dân đóng góp = 50.700.000 đồng

Ngoài ra các hạng mục xây dựng cảnh quan, vệ sinh môi trường theo kế hoạch số 99/KH của UBND huyện Hoằng Hóa với tổng số tiền trên 3 tỷ đồng.

- Kiện toàn ban chỉ huy Phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, triển khai phương án, kế hoạch PCTT – TKCN. Giao chỉ tiêu khôi lượng nạo vét kênh mương nội đồng cho các thôn và HTX NN thực hiện.

1.5. Tài chính- tín dụng ngân hàng.

* Công tác tài chính:

Thu ngân sách đến 30/11/2019 = 8.130 triệu đồng, trong đó thu cố định đạt 71 triệu đồng = 140% KH

Chi ngân sách đến 30/11/2019 = 7.822 triệu đồng

Hoàn thành tốt công tác thu thuế môn bài năm 2019.

Công tác quản lý điều hành thu, chi ngân sách xã được quan tâm, đảm bảo thu chi đúng nguyên tắc. Chi trả kịp thời tiền lương và phụ cấp cho cán bộ đương chức, cán bộ bán chuyên trách từ xã đến thôn, đảm bảo chi cho hoạt động thường xuyên và đầu tư xây dựng cơ bản.

* Tín dụng ngân hàng:

+ UBND xã phối hợp với các đoàn thể và ngân hàng chính sách, ngân hàng NN&PTNT tạo điều kiện cho nhân dân vay vốn sản xuất kinh doanh tạo việc làm và sử dụng vốn vay đúng mục đích, phát huy hiệu quả của đồng vốn, mạnh dạn đầu tư trồng trọt, chăn nuôi, mua máy móc nông nghiệp và sản xuất kinh doanh tăng thêm thu nhập, nâng cao đời sống, giảm hộ nghèo, tăng hộ khá, hộ giàu.

Dư nợ ngân hàng đến nay = 67,6 tỷ đồng giảm 1,0% so với CK.

Trong đó

Ngân hàng thương mại = 55,1 tỷ đồng

Quỹ tín dụng Hoằng Trinh = 5,8 tỷ đồng

Ngân hàng chính sách xã hội = 6,7 tỷ đồng

Thành lập mới 3/5 doanh nghiệp = 60% KH

2. Văn hóa xã hội:

2.1. Hoạt động văn hóa.

Về thông tin tuyên truyền: Các hoạt động văn hóa thông tin đã bám sát nhiệm vụ kinh tế, chính trị, tập trung tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các ngày lễ, kỷ niệm lớn của quê hương, đất nước; tuyên truyền bằng nhiều hình thức nhu thông qua hệ thống loa truyền thanh viết thông báo = 75 bài, số lượng treo băng zôn, khẩu hiệu = 18 lượt.

Đài truyền thanh luôn kịp thời khắc phục sửa chữa hệ thống loa phục vụ nhân dân nghe đài.

Thực hiện tốt các nhiệm vụ của cấp trên triển khai, phát động như: tháng hành động vì chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm; tuần lễ quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường; các hoạt động hưởng ứng ngày gia đình Việt Nam, ngày khí tượng thế giới; vui hè cùng an toàn giao thông, cảnh quan vệ sinh môi trường, khám tuyển nghĩa vụ quân sự và hiến máu tình nguyện..vv.....

Đối với hoạt động của các làng văn hóa: Đầu năm các Làng tổ chức hoạt động hội Làng kỳ phúc đạt kết quả tốt, giữ gìn bản sắc dân tộc, phát huy được truyền thống nhớ về cội nguồn. Nhân dịp tổ chức lễ hội đầu năm con em và nhân dân đã ủng hộ, đóng góp.

Tổng số 219.495.000 đồng, tăng 25% CK trong đó:

Tiền công đức = 116.435.000đ; tiền nhân dân đóng góp = 103.060.000đ

Cụ thể: Làng Nghĩa Phú = 49.800.000đ

Làng Nghĩa Trang = 80.395.000đ

Làng Mỹ Du = 36.300.000đ

Làng Kim Sơn = 53.000.000đ

2.2. Chính sách Thương binh - xã hội:

Tổ chức rà soát cung cầu lao động, báo cáo tình hình lao động của địa phương; triển khai kế hoạch thực hiện tuần lễ Quốc gia an toàn vệ sinh lao động – phòng chống cháy nổ; kế hoạch tháng hành động vì trẻ em;

Các chế độ chính sách của nhà nước đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, người Cao tuổi, trẻ em; các chính sách an sinh XH đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo như: chế độ trợ cấp, chế độ điều dưỡng, bảo hiểm y tế.

Công tác chi trả: Hàng tháng các đối tượng được triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời, đảm bảo công khai dân chủ. Đã chi trả cho 254 đối tượng hưu trí số tiền 5.019 triệu đồng; chi trả cho 129 đối tượng người có công số tiền 1.496 triệu đồng; chi trả cho 349 đối tượng BTXH số tiền 846 triệu đồng.

Nhân dịp tết Kỷ Hợi đã có nhiều Công ty, doanh nghiệp, đơn vị trong và ngoài xã thực hiện tốt phong trào ASXH, tặng quà cho người nghèo, hộ gia đình hoàn cảnh khó khăn ăn tết, đối tượng thương binh nặng, chất độc Da cam như: Tổng công ty 319 Bộ Quốc phòng; ngân hàng AGIBAK Thanh Hoá; hội doanh nghiệp; công ty Đặng Sơn.vv.. số tiền hỗ trợ trên 300 triệu đồng.

2.3. Giáo dục:

Các trường đã hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2018 – 2019, chất lượng dạy và học của cả 3 trường tiếp tục được giữ vững. Ban giám hiệu các trường có tinh thần trách nhiệm cao, đoàn kết, thống nhất; công tác quản lý được đổi mới theo hướng kỷ cương, dân chủ. Đội ngũ giáo viên có trình độ chuẩn và trên chuẩn, có phẩm chất đạo đức, lối sống trong sáng, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Phong trào thi đua dạy tốt, học tốt; khuyến học khuyến tài đã động viên kịp thời những giáo viên và học sinh đạt thành tích cao trong giảng dạy và học tập, tạo được phong trào thi đua trong các nhà trường; Các trường đã tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở tất cả các cấp học; cơ sở vật chất được đầu tư bổ sung, cơ bản đáp ứng yêu cầu dạy và học.

Tổng số học sinh 3 trường = 947 em, tăng 70 em so với CK trong đó:

***Trường THCS:** 235 em; học sinh giỏi cấp huyện trở lên = 41 em giảm 36 em so với CK trong đó:

- Giải cấp huyện = 41 em

***Trường tiểu học:** 392 em; Về kiến thức kỹ năng: Hoàn thành tốt 183 = 46,6%; hoàn thành 205 em = 52,3%; chưa hoàn thành 4 em = 1%.

***Trường mầm non:** 320 cháu: Về chất lượng chăm sóc: Trẻ phát triển chiều cao bình thường 318 cháu = 99,4%; trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi 2 cháu = 0,6%. Cân nặng bình thường 318 cháu = 99%; trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân 2 cháu = 0,6%.

Về chất lượng giáo dục: Đạt 310 cháu = 99%, chưa đạt 10 cháu = 3,2%.

Năm học 2018 -2019, cả 3 trường tiếp tục duy trì được nền nếp và chất lượng hoạt động; cơ sở vật chất được đầu tư bổ sung, cơ bản đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ dạy và học.

2.3. Y tế - Dân số - Gia đình và Trẻ em:

- Công tác tuyên truyền vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh luôn được quan tâm thực hiện khám và chữa bệnh cho 2.866 lượt người, tăng 0,6% so với CK, trong đó: khám có thẻ BHYT 274 lượt, điều trị nội trú 185 lượt; ngoại trú 2.679 lượt, khám tư vấn cấp thuốc cho người cao tuổi 120 lượt. Chuyển tuyến 292 lượt. Tiêm phòng các loại vắc xin cho 112 trẻ và 170 phụ nữ có thai; tổ chức cho

trẻ em dưới 60 tháng tuổi uống Vitamin A nhân ngày quốc tế thiếu nhi 01/6 = 712 lượt; tổ chức cho học sinh trường Tiểu học, trường Mầm non uống thuốc giun 2 lượt =100%. Số sinh năm trong năm = 112 cháu. Trong đó số sinh con thứ 3 là 29 cháu = 25,9%; tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên 0,49%.

- Công tác vệ sinh an toàn thực phẩm luôn được quan tâm. Trong năm không có trường hợp nào bị ngộ độc thực phẩm.

3. Quốc phòng – An ninh.

* Quốc phòng

- Duy trì nghiêm chế độ thường trực sẵn sàng chiến đấu theo quy định.
- Thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội. Thực hiện kê khai theo QĐ số 49/QĐ-TTg và điều chỉnh hồ sơ cho các đối tượng tham gia dân công hỏa tuyến số hồ sơ đã chuyển các cấp thẩm định 600 hồ sơ. Đến ngày 30/11/2019 có 517 trường hợp được nhận với số tiền 1.076 triệu đồng trợ cấp một lần.

- Tổ chức khám sơ tuyển tại xã có 92/105 thanh niên đạt 87,6%; khám tại huyện 37 thanh niên, số trúng tuyển 16 thanh niên; giao 10 thanh niên đạt 100% chỉ tiêu huy hiệu giao.

- Thường xuyên phối hợp với ban công an làm tốt công tác ANTT trên địa bàn. Kiện toàn, củng cố lại thôn đội trưởng sau khi có thay đổi về nhân sự.

* An ninh – Trật tự.

- Ban công an xã phối hợp với BCHQS xã và hội cựu chiến binh đảm bảo ANCT - TTATXH, phòng chống các loại tội phạm và tệ nạn xã hội.

- Phối hợp với công chức địa chính tổ chức kiểm tra, nhắc nhở ngăn chặn và xử lý các hộ để vật liệu xây dựng lấn chiếm lòng lề đường, thực hiện giải tỏa hành lang giao thông trên các tuyến đường.

- Tuyên truyền tháng cao điểm về an toàn giao thông để nhân dân nắm bắt và thực hiện.

- Tổ chức ra quân thực hiện tốt Chỉ thị 33/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về hành lang ATGT.

Tuy nhiên một số tội phạm và tệ nạn xã hội có lúc còn đang xảy ra, ban công an đã tập trung giải quyết kịp thời, không để kéo dài phức tạp. Luôn củng cố lực lượng công an viên, an ninh trật tự thôn, luôn bám sát cơ sở nắm bắt tình hình, tuyên truyền vận động nhân dân, phòng ngừa đấu tranh với các loại tội phạm, tranh thủ chỉ đạo của cấp trên xử lý kịp thời các vụ việc. Do đó:

Số vụ vi phạm 03 vụ, giảm 02 vụ so với CK trong đó.

- Va quẹt giao thông 01 vụ
- Đánh nhau gây rối 02 vụ

4. Công tác Tư pháp- Văn phòng- Tiếp dân

- Thực hiện tốt Công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật thông qua nhiều hình thức tại các cuộc hội nghị mở rộng, hội nghị các thôn, các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống loa truyền thanh xã để nhân dân biết và thực hiện.

- Làm tốt công tác tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ tại bộ phận một cửa.
- Kết quả: Khai sinh 139 trường hợp; khai tử 34 trường hợp; kết hôn 38 cặp; chứng thực bản sao từ bản chính 1.670 lượt; chứng thực chữ ký 121 trường hợp; chứng thực căn cước công dân 270 trường hợp; chuyển khẩu 78 trường hợp; nhập khẩu 110 trường hợp. Lệ phí thu được trên 18.000.000đ.

- Kết quả đánh giá phân loại năm 2019: Tập thể UBND hoàn thành xuất sắc nhiệm; cán bộ, công chức: có 12 người hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 6 người hoàn thành tốt nhiệm vụ; 1 người hoàn thành nhiệm vụ do sai phạm về hồ sơ cán bộ, công chức.

* **Công tác giải quyết đơn thư công dân :**

- Duy trì tốt công tác tiếp dân, giải quyết kịp thời những vấn đề nhân dân quan tâm. Do đó không có đơn thư khiếu nại, tố cáo nào.

III. Những tồn tại hạn chế.

1. Tồn tại hạn chế.

- Sản xuất nông nghiệp chưa mang tính đột phá và qui mô không tập trung. Đổi với đàn lợn do ảnh hưởng dịch tả lợn châu phi, nên người dân đã và đang chuyển sang một số loại hình chăn nuôi khác.

- Tiêu thụ công nghiệp, ngành nghề, dịch vụ phát triển nhanh, nhưng còn nhỏ, lé.

- Công tác vệ sinh môi trường chưa bền vững.

2. Nguyên nhân:

- Sản phẩm nông nghiệp đầu ra thấp, giá thực phẩm không ổn định

- Sản xuất nông nghiệp còn mang tính truyền thống, chưa có qui mô sản xuất. HTX DVNN chưa năng động trong sản xuất kinh doanh

- Ngành nghề tiêu thụ công nghiệp thiếu bền vững.

- Ý thức chấp hành của một bộ phận nhân dân về công tác vệ sinh môi trường còn hạn chế nên công tác vệ sinh môi trường chưa đảm bảo; 1 số hộ chăn nuôi, gia trại, giết mổ làm ảnh hưởng môi trường đến các hộ dân xung quanh.

Phần thứ hai

Phương hướng nhiệm vụ và giải pháp hoàn thành kinh tế- xã hội năm 2020

1/ Tổng giá trị sản xuất 341.000 triệu đồng trong đó

* Tăng trưởng kinh tế 18,5%.

2- Cơ cấu kinh tế

- Nông nghiệp; 17,2%; Công nghiệp, Tiêu thụ công nghiệp 38,2%; Dịch vụ thương mại 44,6%

3- Sản lượng lương thực cây có hạt 1.578 tấn

4- Diện tích gieo trồng vụ đông 60-65ha

5- Giá trị thu nhập/ha/năm 110 triệu đồng

6- Sản lượng thuỷ sản 90 tấn

7- Thu nhập bình quân đầu người 50,1 triệu/năm

8- Thu ngân sách 16.943.757.000 đồng

Trong đó thu cố định tại xã 20.000.000 đồng

9- Chi ngân sách 16.943.757.000 đồng

10- Tỷ lệ hộ nghèo dưới 1,61%

11- Tỷ lệ phát triển dân số mức 0,49%

12- Xây dựng xã đạt chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm.

13- Tỷ lệ bao phủ y tế trên 96,0%

14- Tỷ lệ trẻ em dưới 6 tuổi được tiêm phòng đạt 100%

15- Tỷ lệ gia đình công nhận danh hiệu văn hoá 96,0%

16- Số thôn công nhận danh hiệu văn hoá 6/6 thôn

17- Tỷ lệ hộ dùng nước sạch đạt 100%

- 18- Đảm bảo đủ chỉ tiêu giao quân 100%
- 19- Thôn đạt tiêu chuẩn về ANTT 100%
- 20- Giữ vững và nâng cao các tiêu chí NTM đã đạt.
- 21- Thành lập mới 5 doanh nghiệp.

1- Về sản xuất nông nghiệp:

- Tăng cường các biện pháp phòng chống dịch cho đàn gia súc, gia cầm.
- Chỉ đạo HTX NN tìm đối tác liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm. Phục vụ tốt các dịch vụ giống cây trồng, phân bón, điều hành nước tưới cây trồng kịp thời, phối hợp với trưởng thôn kiểm soát giá cày, bùa, gặt lúa, đồng thời nghiêm cấm phá vỡ đường và mương nội đồng để đưa máy xuống ruộng.
- Sau quyết định công bố hết dịch tả lợn châu Phi trên địa bàn xã, tiếp tục tuyên truyền cho nhân dân tái đàn đảm bảo cung cầu thị trường thực phẩm, tạo thuận lợi các hộ mở rộng chăn nuôi gia trại, trang trại, đảm bảo bền vững và vệ sinh môi trường. Kiểm soát giết mổ, truy xuất nguồn gốc cả về chăn nuôi và cây trồng đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

Kế hoạch phát triển gia súc, gia cầm với chỉ tiêu:

- Đàn trâu, bò trên 50 con, đàn lợn trên 100 con, đàn gia cầm 3.000 con, đảm bảo tiêm phòng 100% qua các đợt trong năm.

2- Tiêu thu công nghiệp và dịch vụ thương mại.

Tạo mọi điều kiện để các hộ trên địa bàn mở rộng kinh doanh, hướng dẫn, tư vấn để các hộ có điều kiện thành lập mới từ 3-4 doanh nghiệp.

3- Địa chính- Xây dựng, Môi trường, Nông thôn mới.

Xây dựng kế hoạch vận động nhân dân làng Nghĩa Trang đóng góp xây dựng đường, rãnh thoát nước ruột làng, thu nộp vào ngân sách trước khi thi công xây dựng.

Tiếp tục giải phóng mặt bằng khu vực Bản Găng thôn 2 Nghĩa Trang để xây dựng khu dân cư mới và trung tâm sân văn hoá thể thao xã.

Xây dựng kế hoạch bê tông hoá đường giao thông nội đồng thôn Kim Sơn.

4- Quốc phòng- An ninh

Tăng cường tốt nhiệm vụ quốc phòng, an ninh gắn với phát triển kinh tế- xã hội, chủ động nắm bắt tình hình, giải quyết những vụ việc tại cơ sở thôn, tăng cường nắm bắt tình hình ANTT, hạn chế đến mức thấp nhất về trộm cắp, đánh nhau.

Thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội, quản lý tốt thanh niên trúng tuyển nghĩa vụ quân sự, đảm bảo chỉ tiêu giao quân.

Tiếp nhận giải quyết kịp thời, đúng đối tượng hướng chính sách của Đảng, Nhà nước.

5- Văn hoá- xã hội, Y tế- Giáo dục

Tăng cường viết bài tuyên truyền các nhiệm vụ trọng tâm của địa phương, đổi mới nội dung, biên tập nội dung theo sát với tình hình thực tế theo thời điểm triển khai của từng nhiệm vụ, để người dân dễ hiểu và thực hiện tốt phong trào của địa phương.

Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khoẻ ban đầu cho người dân.

Nâng cao chất lượng dạy và học tại các trường học, thường xuyên theo dõi kết quả xếp loại cấp huyện đối với các trường.

6- Cải cách hành chính và tiếp dân.

- Thường xuyên cập nhật thông tin các văn bản còn hiệu lực, hết hiệu lực để ban hành và thực hiện chứng thực đúng quy định. Công khai kịp thời thủ tục giải quyết tháng, quý, năm trên trang thông tin điện tử của xã để người dân tìm đọc và nắm bắt, giảm thời gian đi lại của nhân dân.

7- Tài chính ngân sách.

Đảm bảo các nguồn thu, chi theo quy định, định mức đối với các hoạt động Đảng, chính quyền, đoàn thể và các hoạt động khác.

Trên đây là báo cáo tổng kết Kinh tế- Xã hội, Quốc phòng- An ninh năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020.

Để tiếp tục thực hiện kế hoạch số 99/KH- UBND, ngày 17/9/2019 của UBND huyện về chỉnh trang cảnh quan và vệ sinh môi trường giai đoạn 2019-2025, đồng thời là năm cuối của nhiệm kỳ 5 năm đại hội Đảng bộ các cấp. Các ngành đoàn thể, đơn vị, doanh nghiệp, cá nhân phụ trách các lĩnh vực, phối hợp chặt chẽ, đoàn kết chủ động lập kế hoạch thực hiện hoàn thành nhiệm vụ, góp phần phát triển kinh tế – xã hội, quốc phòng – an ninh năm 2020 tạo động lực cho đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2020-2025 thành công tốt đẹp./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (B/c);
- Đảng uỷ- HĐND (B/c);
- UBND xã (T/h);
- MTTQ, các đoàn thể;
- Cán bộ, công chức;
- Trưởng thôn, HTXNN;
- Các trường học, Trạm y tế;
- Lưu VP UBND.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
Xã HOÀNG KIM**

Số: 35/NQ – HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hoàng Kim, ngày 31 tháng 12 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

Về việc thông qua chương trình giám sát Của Hội đồng nhân dân xã năm 2020

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ HOÀNG KIM KHÓA XX – KỲ HỌP THỨ MƯỜI MỘT

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và hội đồng nhân dân ngày 20/11/2015;

Xét tờ trình số: 19/TTr – HĐND ngày 27/12/2019 của Thường trực HĐND xã về việc đề nghị thông qua chương trình hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân xã năm 2020 và ý kiến thảo luận của các vị đại biểu HĐND tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân xã năm 2020 gồm những nội dung sau:

I . Giám sát chuyên đề.

* *Thường trực Hội đồng nhân dân và các Ban Hội đồng nhân dân:*

1. Thường trực HĐND xã giám sát tình hình thực hiện nghị quyết về các cơ chế chính sách hỗ trợ mục tiêu của HĐND xã, giám sát việc thực hiện một số chính sách an sinh xã hội.

2. Ban pháp chế Giám sát hoạt động của các làng văn hóa trên địa bàn.

3. Ban Kinh tế- Xã hội, Giám sát việc quản lý thu, chi đối với 3 trường theo quy định của Nhà nước, đóng góp tự nguyện của Hội cha mẹ học sinh trong công tác xã hội hóa giáo dục và Giám sát các thôn thu, chi các loại quỹ nhân dân tự nguyện đóng góp, theo tinh thần pháp lệnh 34 của UBTVQH.

II. Hoạt động giám sát thường xuyên.

1. Giám sát giữa hai kỳ họp

Thường trực HĐND xã, các ban của HĐND xã, các tổ đại biểu và đại biểu HĐND xã theo chức năng, nhiệm vụ quyền hạn thực hiện giám sát việc tuân theo Hiến pháp, pháp luật và việc thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã, việc giải quyết các kiến nghị của cử tri được gửi đến HĐND xã tại kỳ họp trước, xem xét việc trả lời chất vấn của những người bị chất vấn; giám sát công tác tiếp công dân; việc thực hiện kết luận chất vấn và kết luận giám sát của HĐND, thường trực và các ban của HĐND xã.

2. Giám sát tại kỳ họp

HĐND xã xem xét các báo cáo của các ngành, UBND theo quy định của pháp luật.

Chất vấn và xem xét việc trả lời chất vấn về những vấn đề đại biểu HĐND xã và cử tri quan tâm.

Khi cần thiết thường trực HĐND xã sẽ tổ chức chất vấn và xem xét việc trả lời chất vấn giữa hai kỳ họp.

Điều 2. Giao Thường trực HĐND xã chỉ đạo, phân công, điều hành, phối hợp các ban, các tổ đại biểu và đại biểu HĐND xã thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Các ngành đoàn thể tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm hợp tác chặt chẽ với thường trực HĐND, các ban HĐND xã, các tổ đại biểu và đại biểu HĐND xã trong thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân xã khoá XX, Kỳ họp thứ mười một thông qua ngày 31 tháng 12 năm 2019 ./.

Noi nhận:

- TT HĐND Huyện(B/c);
- Phòng Tư Pháp Huyện (B/c);
- TT Đảng ủy; (B/c);
- Ủy ban nhân dân xã;
- Ủy ban MTTQ xã;
- Các vị đại biểu HĐND xã (T/h);
- Các cơ quan, đơn vị thuộc xã;(T/h);
- Lưu: VPHĐND.

